TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 144/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 03 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 128/2025/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Hà Nội, giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Hữu C, xã Ô D (trước là xã Liên H, huyện Đan Ph), thành phố Hà Nội.

* *Bị đơn*: Chị Hà Thị H1, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Hữu C, xã Ô D (trước là xã Liên H, huyện Đan Ph), thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2025

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Hà Thị H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Hà Thị H1 xác định có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Bảo Ng, sinh ngày 23/4/2014 (được cải chính từ tên Hà Bảo Ng vào ngày 01/6/2017 ghi theo phần ghi chú thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính và bổ sung tên cha là Nguyễn Văn H1); cháu Nguyễn Thị Khánh H2, sinh ngày 10/10/2017. Ly hôn anh H và chị H1 thống nhất: Giao cháu Nguyễn Bảo Ng (Hà Bảo Ng) cho anh H nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Thị Khánh H2 cho chị H1 nuôi dưỡng. Anh anh H và chị H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh Nguyễn Văn H và chị Hà Thị H1 được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp vào khối tài sản chung của hai bên gia đình vợ chồng: Anh H và chị H1 xác định không có

2.3 Về án phí: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004695 ngày 19/8/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Trả lại anh H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 8 – Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- UBND xã Xuân Thái, tỉnh Thanh Hóa
(Số 10/2017, ngày 01/6/2017 tại xã Xuân Thái, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa).
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu